

Số: 4714 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế hoạt động của  
Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố Hà Nội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 1/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 32/2024/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 2934/TTr-SNV ngày 30/8/2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1421/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố Hà Nội.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Hà Nội; Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố Hà Nội; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Ban ĐKKT TW;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP N.M.Quân, P.NC, P.TH;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Ban ĐKKT TP;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Trần Sỹ Thanh**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY CHẾ

**Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố Hà Nội**  
(Kèm theo Quyết định số 4714 /QĐ-UBND ngày 06 / 9 /2024  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

### Chương I

## CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG THÀNH PHỐ

### Điều 1. Chức năng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố (sau đây viết tắt là Hội đồng) là cơ quan do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập, có trách nhiệm tham mưu, tư vấn cho Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

### Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền;
- Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn;
- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố kiểm tra các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng;
- Tham mưu, tư vấn cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định tặng thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

### Chương II

## THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG VÀ NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

### Điều 3. Thành phần, số lượng

Hội đồng gồm có Chủ tịch; 04 Phó Chủ tịch và 17 Ủy viên:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố là Chủ tịch Hội đồng.
- Các Phó Chủ tịch Hội đồng
  - Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố;
  - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố;
  - Chủ tịch Liên đoàn Lao động Thành phố;
  - Giám đốc Sở Nội vụ.

### 3. Các Ủy viên Hội đồng

- Đại diện lãnh đạo Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Thành ủy;
- Đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Đại diện lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Thành ủy;
- Đại diện lãnh đạo Ban Dân vận Thành ủy;
- Đại diện lãnh đạo Ban Nội chính Thành ủy;
- Đại diện lãnh đạo Công an Thành phố;
- Đại diện lãnh đạo Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội;
- Đại diện lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Đại diện lãnh đạo Thanh tra Thành phố;
- Đại diện lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố;
- Đại diện lãnh đạo Hội Cựu chiến binh Thành phố;
- Đại diện lãnh đạo Hội Liên hiệp phụ nữ Thành phố;
- Đại diện lãnh đạo Hội Nông dân Thành phố;
- Đại diện lãnh đạo Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh Thành phố;
- Trưởng ban, Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố, Ủy viên Thường trực

Hội đồng;

- Phó Trưởng ban, Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố, Thư ký Hội đồng.

### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các Ủy viên Hội đồng và Ủy viên thường trực Hội đồng**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố - Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội đồng, chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng; quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng; ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng.

#### 2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng:

##### a) Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố

- Chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt và được ủy quyền; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế và các Quyết định về chủ trương công tác của Hội đồng; chỉ đạo tổng hợp, báo cáo định kỳ đột xuất theo yêu cầu của lãnh đạo Thành phố, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Bộ Nội vụ và Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;

- Giúp Chủ tịch Hội đồng về mối quan hệ công tác của Hội đồng với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Bộ Nội vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Đảng bộ Thành phố và các tỉnh, thành phố về lĩnh vực thi đua, khen thưởng; giúp Chủ tịch Hội đồng trong việc phối hợp hoạt động của thành viên Hội đồng và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

b) Giám đốc Sở Nội vụ:

- Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về hoạt động của Cơ quan thường trực Hội đồng (Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố);

- Chịu trách nhiệm thường trực giải quyết các công việc thường xuyên, quan trọng của Hội đồng, ký các văn bản của Hội đồng theo ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng. Tham mưu Chủ tịch Hội đồng ban hành chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng; chuẩn bị nội dung họp Hội đồng; giúp Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, giám sát, đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và nhiệm vụ được giao; theo dõi, kiểm tra, định kỳ đánh giá việc thực hiện Quy chế hoạt động của Hội đồng;

- Thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại khoản 5 Điều này và Điều 8 Quy chế.

c) Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố chịu trách nhiệm về phong trào thi đua của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công và thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại khoản 5 Điều này và Điều 8 Quy chế;

d) Chủ tịch Liên đoàn Lao động Thành phố chịu trách nhiệm về phong trào thi đua trong công nhân viên chức và người lao động thuộc các thành phần kinh tế và thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại khoản 5 Điều này và Điều 8 Quy chế;

3. Trưởng ban, Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố - Ủy viên Thường trực Hội đồng, có nhiệm vụ:

a) Điều hành Cơ quan thường trực Hội đồng thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 5 Quy chế;

b) Là chủ tài khoản của Quỹ Thi đua, Khen thưởng thành phố Hà Nội; thực hiện các nhiệm vụ chi tiêu tài chính theo quy định hiện hành;

c) Ký Giấy mời các phiên họp Hội đồng; báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố tại các kỳ họp;

d) Ký văn bản xin ý kiến thành viên Hội đồng trong trường hợp thành viên vắng mặt tại phiên họp Hội đồng;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại khoản 5 Điều này và Điều 8 Quy chế;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khi được Giám đốc Sở Nội vụ, Phó Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

4. Phó Trưởng ban, Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố - Ủy viên Hội đồng có nhiệm vụ:

a) Làm thư ký Hội đồng, thông báo kết quả bỏ phiếu tại các phiên họp Hội đồng; trường hợp chưa có kết quả tại phiên họp, tổng hợp các ý kiến của thành viên Hội đồng;

b) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 5 Điều này và Điều 8 Quy chế;

c) Thực hiện các nhiệm vụ đột xuất khác theo yêu cầu của Hội đồng.

### 5. Các Ủy viên Hội đồng

- a) Thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Chủ tịch Hội đồng;
- b) Theo dõi và chỉ đạo, đánh giá kết quả hoạt động Cụm thi đua thuộc Thành phố do Chủ tịch Hội đồng phân công và trực tiếp theo dõi phong trào thi đua thuộc phạm vi ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách;
- c) Đôn đốc, kiểm tra các đơn vị được giao phụ trách, định kỳ 06 tháng và 01 năm báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng;
- d) Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng theo quy định. Trường hợp vắng mặt không tham dự họp, Ủy viên Hội đồng phải báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng;
- đ) Thực hiện việc xem xét, bỏ phiếu đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng theo quy định hiện hành;
- e) Được cung cấp thông tin, tài liệu về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.
- g) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 8 Quy chế.

### **Điều 5. Nhiệm vụ của cơ quan thường trực**

Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố là Cơ quan thường trực Hội đồng, giúp việc cho Hội đồng, có nhiệm vụ:

1. Quản lý con dấu của Hội đồng; chuẩn bị các điều kiện cần thiết và dự trù, thanh quyết toán kinh phí hoạt động của Hội đồng.
2. Dự thảo các kế hoạch, chương trình công tác, hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, khen thưởng hằng năm, 5 năm của Hội đồng; tổng hợp báo cáo tình hình công tác thi đua, khen thưởng và hoạt động của Hội đồng.
3. Chuẩn bị nội dung, chương trình họp Hội đồng; báo cáo chương trình, nội dung để Hội đồng thảo luận tại các kỳ họp.
4. Tổ chức triển khai thực hiện các kết luận của Hội đồng, giải quyết các công việc chuyên môn nghiệp vụ của Hội đồng.
5. Chủ động triển khai, đôn đốc thực hiện kế hoạch, chương trình công tác đã được Hội đồng thông qua, trừ những việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố, Chủ tịch Hội đồng và Phó Chủ tịch Thường trực UBND Thành phố, Phó Chủ tịch Hội đồng.
6. Tham mưu Chủ tịch Hội đồng xử lý những vấn đề phát sinh đột xuất do không thể chờ đến kỳ họp của Hội đồng hoặc không tổ chức họp đột xuất, sau đó báo cáo lại với Hội đồng trong phiên họp Hội đồng gần nhất.
7. Chịu trách nhiệm tổng hợp, rà soát, đề xuất, báo cáo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Hội đồng quyết định khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và thực hiện nhiệm vụ trình cấp trên khen thưởng đảm bảo các quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các quy định hiện hành.
8. Tổng hợp báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế.

9. Thực hiện ký văn bản lấy ý kiến các thành viên Hội đồng; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố Quyết định công nhận Cùm trưởng, Cùm phó, Khối trưởng, Khối phó các cùm, khối thi đua trực thuộc Thành phố.

### **Chương III**

## **NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG**

### **Điều 6. Nguyên tắc làm việc**

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, các kế hoạch, chương trình công tác của Hội đồng đều được thảo luận dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hội đồng quyết định tập thể những vấn đề sau đây:

a) Đề xuất các chủ trương, chính sách, biện pháp triển khai công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn Thành phố theo đúng các quy định của Nhà nước và nhiệm vụ Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố giao;

b) Quyết định kế hoạch, chương trình công tác theo chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương hoặc chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố;

c) Xét và đề nghị khen thưởng theo quy định tại khoản 4, Điều 2 của Quy chế.

3. Hội đồng họp xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết (trường hợp thành viên Hội đồng vắng mặt, Cơ quan thường trực Hội đồng lấy ý kiến bằng văn bản).

a) Đối với danh hiệu vinh dự Nhà nước, Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Chiến sĩ thi đua Thành phố, Công dân Thủ đô ưu tú phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng; Cờ thi đua của Thành phố, Cờ thi đua của Chính phủ phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng;

b) Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng từ 75% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng.

4. Thành viên của Hội đồng tham gia với tư cách đại diện cho một tổ chức, được sử dụng bộ máy của cơ quan mình để thực hiện những nhiệm vụ về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định của Quy chế.

5. Quyết định những vấn đề về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

### **Điều 7. Chế độ họp**

1. Hằng năm, Hội đồng tổ chức các phiên họp định kỳ để xét và đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được quy định tại Điều 2 Quy chế, hoặc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thông qua chương trình, kế hoạch công tác; Hội đồng họp khi có ít nhất 2/3 thành viên tham dự. Trường hợp

thành viên Hội đồng vắng mặt, Cơ quan thường trực Hội đồng lấy ý kiến thành viên Hội đồng bằng văn bản.

Trường hợp thành viên Hội đồng vắng mặt thì có thể ủy quyền người đại diện lãnh đạo đơn vị họp thay hoặc gửi ý kiến tham gia bằng văn bản trước phiên họp của Hội đồng. Người đi dự họp thay phải chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của thành viên Hội đồng ủy nhiệm, được tham gia phát biểu ý kiến, thảo luận và chịu trách nhiệm về nội dung phát biểu tại cuộc họp nhưng không được biểu quyết dưới mọi hình thức; Sau phiên họp, người được ủy nhiệm dự họp thay phải báo cáo nội dung cuộc họp cho thành viên Hội đồng ủy nhiệm để thành viên Hội đồng có ý kiến bằng văn bản.

Khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể mời thêm đại diện là lãnh đạo các đơn vị liên quan tham dự cuộc họp để trao đổi, thông tin thêm về các vấn đề Hội đồng quan tâm. Đại diện được mời không có quyền biểu quyết tại phiên họp.

## 2. Thời gian tổ chức và nội dung phiên họp Hội đồng

a) Phiên họp thứ nhất: Quý I hằng năm xét, đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước; khen thưởng tổng kết cho các đơn vị trực thuộc các cụm, khối thi đua của Thành phố;

b) Phiên họp thứ hai: Quý II hằng năm xét, đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước; Cờ thi đua của Chính phủ cho khối doanh nghiệp; danh hiệu “Công dân Thủ đô ưu tú”, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Thành phố”;

c) Phiên họp thứ ba: Quý III hằng năm xét, đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước, Cờ thi đua của Chính phủ khối giáo dục và đào tạo; danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”; danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Thành phố” và các khen thưởng khác theo quy định.

3. Khi cần thiết, Chủ tịch Hội đồng triệu tập cuộc họp bất thường của Hội đồng hoặc quyết định điều chỉnh nội dung, thời gian các phiên họp.

## **Điều 8. Công tác kiểm tra, giám sát**

1. Thực hiện kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng hằng năm, Hội đồng ban hành kế hoạch và triển khai kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong công tác thi đua, khen thưởng ở các cụm, khối thi đua; các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố; quận, huyện, thị xã và cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố.

2. Thành viên Hội đồng có trách nhiệm triển khai và tham gia đoàn kiểm tra theo kế hoạch của Thành phố; sau khi kết thúc kiểm tra tổng hợp và báo cáo Chủ tịch Hội đồng bằng văn bản.

## **Điều 9. Chế độ thông tin báo cáo**

1. Hội đồng thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Trung ương và các quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Hội đồng về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, công tác được phân công.

3. Cơ quan thường trực Hội đồng có nhiệm vụ tổng hợp giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

### **Điều 10. Kinh phí hoạt động**

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng hằng năm được trích 20% trong tổng Quỹ Thi đua, Khen thưởng của Thành phố để chi: xây dựng, tổ chức phát động, chỉ đạo triển khai, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua; công tác tuyên truyền, phổ biến nhân điển hình tiên tiến; tổ chức ký kết giao ước thi đua, học tập, trao đổi kinh nghiệm; kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; các cuộc họp của Hội đồng; nghiên cứu, biên soạn tài liệu về thi đua, khen thưởng; tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Chi các phiên họp của Hội đồng, lấy phiếu xin ý kiến các nội dung liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

### **Điều 11. Quan hệ với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp**

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố chịu sự chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, có trách nhiệm tổ chức thực hiện, đề xuất, báo cáo, kiến nghị với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương về những vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng.

2. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các Sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, quận, huyện, thị xã và cơ quan, đơn vị trực thuộc Thành phố là quan hệ cấp trên trực tiếp; căn cứ chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, các ngành của Thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện.

## **Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Các thành viên Hội đồng và Cơ quan thường trực của Hội đồng có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các thành viên của Hội đồng phản ánh về Cơ quan thường trực Hội đồng (Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố), để báo cáo Chủ tịch Hội đồng kịp thời điều chỉnh, bổ sung phù hợp./.